

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 12 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TỪ NGÀY 29/12/2025 ĐẾN NGÀY 07/01/2026

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

Hình thế chủ yếu: Từ ngày 29/12/2025-07/01/2026 khu vực ảnh hưởng của rìa tây nam cao lạnh lục địa, được tăng cường lệch đông vào 02-04/01/2026 . Trên cao áp cao Cận nhiệt hoạt động suy yếu.
Thời tiết chủ yếu: Từ ngày 02-04/01/2026 có mưa rào rải rác, có nơi mưa vừa, nền nhiệt giảm; các ngày còn lại đêm và sáng có mưa vài nơi, trưa chiều có ngày giảm mây trời nắng, nhiệt độ tăng nhẹ.

Cảnh báo tác động:

- Mưa lớn cục bộ có khả năng gây ra tình trạng ngập úng tại các vùng trũng, thấp; lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc.
- Mưa đông kèm theo các hiện tượng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh có thể gây ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, làm gãy đổ cây cối, hư hại nhà cửa, các công trình giao thông, cơ sở hạ tầng.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Đêm 28/12/2025							Ngày 29/12/2025							30/12/2025							31/12/2025					
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	
Hải Châu	19	4	65	NE	3	96		26	0	30	NE	3	68		20	27	40	NE	3		21	28	40	NE	3		
Cẩm Lệ	19	3	60	NE	3	95		25	0	35	NE	3	70		20	26	35	NE	3		20	27	35	NE	3		
Sơn Trà	19	3	70	NE	3	97		25	3	50	NE	3	72		20	26	55	NE	3		20	28	55	NE	3		
Hòa Khánh	19	4	75	NE	4	96		26	0	40	NE	4	68		21	27	35	NE	4		21	28	35	NE	4		
Ngũ Hành Sơn	19	3	70	NE	4	97		25	3	50	NE	4	72		20	26	30	NE	4		20	24	30	NE	4		
Hòa Tiến	19	5	65	NE	3	96		25	0	40	NE	3	72		20	26	55	NE	3		20	24	55	NE	3		
Hải Vân	18	4	70	NNE	3	95		25	0	30	NNE	3	74		18	26	35	NNE	3		19	24	35	NNE	3		
Hoàng Sa	23	5	60	NE	7	95		27	0	30	NE	6	70		23	28	40	NE	6		23	29	40	NE	6		
Tam Kỳ	19	4	75	NE	2	97		26	3	55	NE	2	76		20	27	55	NE	2		21	28	55	NE	2		
Thăng Bình	19	5	75	NE	2	95		26	0	30	NE	2	78		20	27	30	NE	2		21	28	30	NE	2		
Hội An	19	3	65	NE	5	96		26	0	30	NE	5	75		20	26	35	NE	5		20	27	35	NE	5		
Điện Bàn	20	5	70	NE	3	96		26	0	30	NE	3	74		20	27	30	NE	3		21	28	30	NE	3		
Đại Lộc	19	5	70	NE	3	96		25	5	55	NE	3	76		19	26	55	NE	3		20	27	55	NE	3		
Núi Thành	20	7	65	NE	4	98		26	4	60	NE	4	78		21	27	60	NE	4		21	28	60	NE	4		
Tiên Phước	19	6	70	NNE	2	97		25	4	60	NNE	2	80		19	26	30	NNE	2		19	27	30	NNE	2		
Trà My	18	5	75	NNE	2	99		24	3	60	NNE	2	82		19	25	60	NNE	2		20	27	60	NNE	2		
Khâm Đức	18	4	65	NNE	2	99		24	4	60	NNE	2	84		19	25	65	NNE	2		19	26	65	NNE	2		
Thạnh Mỹ	18	2	65	NNE	2	95		24	0	30	NNE	2	84		19	26	40	NNE	2		20	26	40	NNE	2		
Quế Sơn	18	3	70	NNE	2	96		24	3	55	NNE	2	80		20	26	65	NNE	2		20	27	65	NNE	2		
Đông Giang	18	1	65	NNE	2	97		24	0	30	NNE	2	83		19	25	40	NNE	2		19	26	40	NNE	2		
Tây Giang	18	1	70	NNE	2	97		24	0	30	NNE	2	85		19	25	35	NNE	2		19	26	35	NNE	2		

Điểm dự báo	01/01/2026				02/01/2026				03/01/2026				04/01/2026				05/01/2026				06/01/2026				07/01/2026				Tổng lượng mưa
	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	
Hải Châu	22	28	40		21	26	35		20	25	60		20	25	60		20	24	60		19	24	60		19	24	65		35
Cẩm Lệ	21	28	35		20	25	30		19	25	65		19	25	65		19	24	65		18	24	65		18	24	65		45
Sơn Trà	21	27	55		20	25	35		19	25	55		19	25	55		19	25	55		18	24	55		18	24	60		65
Hòa Khánh	22	28	35		21	26	30		20	25	55		20	25	55		20	24	55		19	24	55		19	24	60		30
Ngũ Hành Sơn	21	28	30		20	25	35		20	25	65		20	25	65		20	24	65		19	24	65		19	24	65		60
Hòa Tiến	21	27	55		20	25	30		19	25	60		19	25	60		19	23	60		18	24	60		18	24	65		30
Hải Vân	20	26	35		20	24	35		19	24	55		19	24	55		19	23	55		18	23	55		18	23	60		50
Hoàng Sa	23	28	40		22	27	30		23	27	60		23	27	60		23	26	60		23	25	60		23	25	60		30
Tam Kỳ	22	28	55		21	25	30		19	25	55		19	25	55		19	24	55		18	24	55		18	24	60		60
Thăng Bình	22	28	30		21	24	55		20	24	60		20	24	60		20	24	60		19	24	60		19	24	60		45
Hội An	22	28	35		21	25	35		20	25	65		20	25	65		20	25	65		19	25	65		19	25	60		50
Điện Bàn	22	29	30		21	24	35		20	24	55		20	24	55		20	24	55		19	24	55		19	24	60		50
Đại Lộc	21	27	55		20	25	30		19	25	55		19	25	55		19	25	55		18	24	55		18	24	55		65
Núi Thành	22	29	60		21	25	30		20	25	60		20	25	60		20	25	60		19	24	60		19	24	60		50
Tiên Phước	21	28	30		20	25	35		19	25	55		19	25	55		19	24	55		18	24	55		18	24	60		80
Trà My	21	28	60		20	25	35		19	24	65		19	24	65		19	23	65		18	23	65		18	23	60		70
Khâm Đức	20	28	65		20	24	30		19	24	60		19	24	65		19	23	60		18	23	60		18	23	60		70
Thạch Mỹ	21	27	40		20	25	35		18	24	60		18	24	60		18	23	60		18	24	60		18	24	55		30
Quế Sơn	21	28	65		21	25	40		18	24	55		18	24	55		18	24	55		17	24	55		17	24	55		60
Đông Giang	20	27	40		20	25	30		17	24	60		17	24	60		17	23	60		17	23	60		17	23	60		25
Tây Giang	20	27	35		20	25	35		17	24	60		17	24	60		17	23	60		17	23	60		17	23	55		20

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 04h30, ngày 29/12/2025

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tp;
- Báo và Đài PT,TH tp;
- Sở NN&MT tp;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Lãnh đạo Đài;
- Lưu PDB.

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Nguyễn Thanh Bằng

PHỤ LỤC: QUY ĐỊNH CÁC ĐIỂM DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM 10 NGÀY

TT	Điểm dự báo (Phường/xã)	Khu vực hành chính: Đại diện cho các phường/xã
1	Hải Châu	Phường Hải Châu, phường Hòa Cường, phường Thanh Khê
2	Cẩm Lệ	Phường An Khê, phường Cẩm Lệ
3	Sơn Trà	Phường Sơn Trà, Phường An Hải
4	Hòa Khánh	Phường Hòa Khánh, phường Liên Chiểu
5	Ngũ Hành Sơn	Phường Ngũ Hành Sơn
6	Hòa Tiến	Phường Hòa Xuân, xã Hòa Vang, xã Hòa Tiến
7	Hải Vân	Phường Hải Vân, xã Bà Nà
8	Hoàng Sa	Đại diện cho đặc khu Hoàng Sa
9	Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ, Hương Trà, Quảng Phú, Bàn Thạch; các xã: Tây Hồ, Chiên Đàn và Phú Ninh
10	Thăng Bình	Xã Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điền, Thăng Phú và Đồng Dương
11	Hội An	Phường Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây và xã Tân Hiệp
12	Điện Bàn	Phường Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, các xã: Gò Nổi,
13	Đại Lộc	Xã Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận; Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên và Thu Bồn
14	Núi Thành	Xã Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải
15	Tiên Phước	Xã Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thạnh Bình và Sơn Cẩm Hà
16	Trà My	Xã Trà My, Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc; Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Don
17	Khâm Đức	Xã Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp
18	Thạnh Mỹ	Xã Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê
19	Quế Sơn	Xã Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước Hiệp Đức, Việt An và Phước Trà
20	Đông Giang	Xã Đông Giang, Sông Vàng, Sông Kôn và Bến Hiên;
21	Tây Giang	Xã Avương, Tây Giang và Hùng Sơn